

HÓA ĐƠN
GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày (date) 28 tháng (month) 04 năm (year) 2025
Mã CQT: 00CC976B29AFD140BAA4794CB8AA8CA4A0

Ký hiệu (Serial No): 1C25TKC
Số (Invoice No): 21

Đơn vị bán hàng (Seller): **TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**

Mã số thuế (Tax Code): **0100763608**

Địa chỉ (Address): Phòng B1-2 Tầng 1 nhà B Đại học Mở Địa Chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 02437523043

Email: tttnkc1996@gmail.com

Website:

Số tài khoản (A/C No):

Tại (At):

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company name): **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH**

Mã số thuế (Tax code): **0108462641**

Địa chỉ (Address): Tầng 4, số 138 đường Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): **Chuyển khoản**

Số tài khoản (A/C No): **69888989 - Tại Ngân hàng: TMCP Kỹ thương Việt Nam – chi nhánh Hoàng Quốc Việt**

STT (No.)	Tên hàng hóa dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án "Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3"- Theo Hợp đồng số: 25.11/2024 /HĐKT ngày 25/11/2024 và Biên bản Quyết toán và thanh lý hợp đồng ký ngày 28/04/2025				306.350.000
Cộng tiền hàng (Subtotal):					306.350.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 8%				Tiền thuế GTGT (VAT amount):	24.508.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Amount total):					330.858.000

Số tiền viết bằng chữ (In words): **Ba trăm ba mươi triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng.**

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature & fullname)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature & fullname)

Signature Valid

Ký bởi: **TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ KHOÁNG CHẤT**
Ký ngày: 28/04/2025

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Và

TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHIỆP KHOÁNG CHẤT

Về việc: Thực hiện thí nghiệm, phân tích các loại mẫu (hóa, cơ lý cát, độ hạt cát, xạ.....) thuộc dự án- thuộc dự án “đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

Địa điểm: Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

Hà Nội: 11/2024



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 25.11/2024/HDKT

Về việc: Thực hiện thí nghiệm, phân tích các loại mẫu (hóa, cơ lý cát, độ hạt cát, xạ.....) thuộc dự án- thuộc dự án “đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3

Địa điểm: Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 được Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 của Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý Dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực hiện của hai bên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại văn phòng Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên giao việc): CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Đại diện: Ông **Đỗ Ngọc Thái**

Chức vụ: Giám đốc.

Trụ sở chính: Số 138 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983867838

Số tài khoản: 69 888 989 tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - chi nhánh Hoàng Quốc Việt.

Mã số thuế: 0108462641

BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Đại diện là: Ông **Tô Xuân Bản**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1 nhà B trường Đại học Mỏ địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 752 3043

Mã số thuế: 0100763608

Tài khoản: 3100211000523, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông Thôn - chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng giao nhận việc với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung công việc

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện công việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09ha trên cạn - thuộc dự án “đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3 - Nội dung chi tiết và khối lượng công việc xem phụ lục đính kèm.

Điều 2. Chất lượng và các yêu cầu công việc

- Nội dung và chất lượng công việc phải tuân thủ các yêu cầu, quy trình, quy phạm của Đề án thẩm dò được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước. Báo cáo kết quả thí nghiệm thể hiện đầy đủ các chỉ tiêu thí nghiệm do bên A yêu cầu.

- Tính pháp lý của kết quả phải được Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia chấp nhận.

- Kết quả phân tích 03 bản chính

Điều 3. Thời gian, tiến độ thực hiện, bàn giao sản phẩm

- Thời gian bắt đầu: Sau khi Hợp đồng được ký kết, Bên A bàn giao danh sách và mẫu cho Bên B để tiến hành thí nghiệm.

- Thời gian hoàn thành kết quả phân tích mẫu trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A bàn giao lô mẫu cuối để Bên B thực hiện công tác phân tích mẫu.

- Bàn giao sản phẩm: Toàn bộ phiếu trả kết quả phân tích mẫu có dấu VILAS (hoặc LAS), bàn giao kết quả thí nghiệm.

Điều 4. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT cho khối lượng công việc bên B thực hiện. được hai bên tạm tính là: **239.058.000 đồng.**

(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu, không trăm năm mươi tám nghìn đồng./.)

- Hình thức Hợp đồng: theo đơn giá cố định.

- Chi tiết giá trị Hợp đồng theo “**phụ lục 1**” đính kèm.

Điều 5. Điều kiện tạm ứng, thanh toán

5.1. Tạm ứng, thanh toán:

- Tạm ứng: Bên A tạm ứng cho Bên B số tiền là **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng).

- Thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B đến 100% giá trị khối lượng công việc hoàn thành (đã bao gồm giá trị tạm ứng), sau khi Bên B bàn giao phiếu kết quả phân tích mẫu cho Bên A. Hai bên tiến hành nghiệm thu thanh lý hợp đồng, bên B xuất hóa đơn giá trị gia tăng trả bên A.

5.2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

5.3. Đồng tiền dùng trong thanh toán: Đồng Việt Nam.

5.4. Hồ sơ tạm ứng, thanh toán:

a/ Hồ sơ tạm ứng:

- Văn bản đề nghị tạm ứng của Bên B.

b/ Hồ sơ thanh toán:

- Văn bản đề nghị thanh toán của Bên B;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng;
- Biên bản nghiệm thu giá trị hoàn thành;
- Hóa đơn giá trị gia tăng tương ứng với giá trị thanh toán.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

6.1. Quyền hạn:

- Yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ Hợp đồng;
- Từ chối thực hiện các yêu cầu ngoài phạm vi Hợp đồng;
- Các quyền khác theo quy định của Pháp luật.

6.2. Nghĩa vụ:

- Thực hiện nội dung công việc như đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng, yêu cầu thí nghiệm cụ thể do Bên A cung cấp. Bảo đảm thí nghiệm đủ khối lượng và đạt chất lượng cũng như hoàn thành kịp thời tiến độ Bên A yêu cầu.

- Đóng dấu VILAS (hoặc LAS) vào toàn bộ phiếu trả kết quả phân tích mẫu, bàn giao kết quả thí nghiệm theo tiến độ yêu cầu.

- Cử cán bộ có trách nhiệm nhận bàn giao mẫu của Bên A.

- Phân tích các loại mẫu theo tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và theo yêu cầu của Bên A.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng kết quả phân tích khi sử dụng vào Báo cáo kết quả thăm dò mỏ.

- Xuất hóa đơn GTGT theo từng lần nghiệm thu, thanh toán.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

7.1. Quyền hạn:

- Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt toàn bộ hoặc một phần của Hợp đồng với Bên B khi kiểm tra phát hiện các công việc Bên B thực hiện không đảm bảo chất lượng theo các quy định hiện hành hoặc tiến độ không đáp ứng được như cam kết;

- Thanh toán cho Bên B theo tiến độ đã ghi trong Hợp đồng. Không thanh toán phần việc do Bên B làm không đảm bảo chất lượng hoặc không đủ nội dung, số lượng theo yêu cầu;

- Yêu cầu Bên B phải bồi thường thiệt hại do lỗi của Bên B gây ra như:

+ Thí nghiệm chậm tiến độ;

+ Các công việc thực hiện không đảm bảo yêu cầu, chất lượng phục vụ cho công tác lập hồ sơ trình duyệt trữ lượng gây thiệt hại cho Bên A.

- Các quyền khác theo quy định của Pháp luật.

7.2. Nghĩa vụ:

- Báo trước thời gian thực hiện cho Bên B, lập bảng thống kê mẫu và phiếu gửi yêu cầu thí nghiệm đầy đủ rõ ràng cho Bên B.

- Giám sát các công việc Bên B thực hiện.

- Tiếp nhận tài liệu kết quả thí nghiệm do Bên B bàn giao, thực hiện công tác nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

- Tạm ứng và thanh quyết toán đầy đủ và kịp thời cho Bên B theo thỏa thuận Hợp đồng đã cam kết.

Điều 8. Bất khả kháng

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách của nhà nước Việt Nam.

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm Hợp đồng trong trường hợp phát sinh từ sự kiện bất khả kháng với điều kiện Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng đã thực hiện các biện pháp để phòng theo nội dung của Hợp đồng này.

Điều 9. Tạm dừng, hủy bỏ hợp đồng

9.1. Tạm dừng thực hiện Hợp đồng:

Các trường hợp tạm dừng thực hiện Hợp đồng:

- Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra;
- Các trường hợp bất khả kháng;
- Các trường hợp khác do hai Bên thỏa thuận.

Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng Hợp đồng tư vấn đã ký kết; trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại.

Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng Hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục.

9.2. Hủy bỏ Hợp đồng:

- Một bên có quyền hủy bỏ Hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm Hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà các bên đã thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định. bên vi phạm Hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

- Bên hủy bỏ Hợp đồng mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên hủy bỏ Hợp đồng phải bồi thường những thiệt hại gây ra.

Điều 10. Điều khoản chung

Những thay đổi bổ sung của mỗi bên phải được thực hiện bằng văn bản và phải được hai bên thống nhất bằng các phụ lục của Hợp đồng và các phụ lục này sẽ trở thành một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng.

Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Nếu bên nào làm sai, bên đó hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường các khoản đã tổn thất do bên đó gây ra. Nếu có khó khăn phát sinh, hai bên thương lượng giải quyết. Trường hợp thương lượng bất thành hai bên phải chấp nhận phán quyết của tòa án kinh tế thành phố Hà Nội là chung cuộc.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản làm cơ sở thực hiện.



GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Thái



GIÁM ĐỐC
TS Tô Xuân Bản

**PHỤ LỤC 1: BẢNG KHỐI LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ GIA CÔNG, PHÂN TÍCH
MẪU CÁT KHU VỰC 145,09 Ha TRÊN CẠN**

**Dự án: ĐTXD Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị -
Giai đoạn 2, giai đoạn 3**

(Đính kèm theo Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2024)

STT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Gia công mẫu				
-	Mẫu hoá cát trọng lượng 7-12 kg (đến độ hạt 0,074mm)	mẫu	87	100.000	8.700.000
2	Phân tích mẫu				-
2.1	Phân tích hóa cơ bản 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	87	1.000.000	87.000.000
2.2	Phân tích độ hạt trầm tích	mẫu	38	1.500.000	57.000.000
2.3	Mẫu nước chiết của cát (Sấy, nghiền gia công, ngâm, phân tích) (Xác định Cl ⁻ và SO ₃)	mẫu	38	300.000	11.400.000
2.4	Mẫu khoáng vật	mẫu	19	650.000	12.350.000
2.5	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	5	700.000	3.500.000
2.6	Mẫu cơ lý cát toàn diện (Độ ẩm; Mô đun độ lớn; Hàm lượng bùn sét ; Độ hút nước ; KLTT khô; KLTT bão hòa; Khối lượng riêng ; KL thể tích xốp; Góc nghỉ khi khô; Góc nghỉ khi ướt; Lượng hạt (%) <0.14; Lượng hạt (%) >5)	mẫu	19	1.800.000	34.200.000
2.7	Mẫu kiểm tra nội (Mẫu đúp 10 chỉ tiêu: (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	600.000	3.600.000
2.8	Mẫu kiểm tra ngoại 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	600.000	3.600.000
Giá trị trước thuế					221.350.000
Giá trị thuế giá trị gia tăng 8%					17.708.000
Giá trị sau thuế					239.058.000

Bằng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu, không trăm năm mươi tám nghìn đồng./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ NGHIỆM THU THANH TOÁN

Dự án: ĐTXD Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3

Địa điểm: Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3

Số hợp đồng: 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2024

Bên A: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành

Bên B: Trung tâm triển khai Công nghệ khoáng chất

Hà Nội, 2025

DANH MỤC HỒ SƠ NGHIỆM THU

STT	DANH MỤC
1	BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG
2	BIÊN BẢN NGHIỆM THU GIÁ TRỊ THỰC HIỆN
3	BIÊN BẢN BÀN GIAO HỒ SƠ
4	BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN THANH LÝ HỢP ĐỒNG
5	GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHÔI LƯỢNG

Về việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

Hợp đồng số: 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2025

1. Đối tượng nghiệm thu

Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu

a) BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Ông: **Đỗ Ngọc Thái**

Chức vụ: Giám đốc

Ông: **Lê Văn Huân**

Chức vụ: TP Khoáng sản

b) BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Ông: **Tô Xuân Bản**

Chức vụ: Giám đốc

Ông:

Chức vụ:

3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:

Bắt đầu: Lúc giờ phút ngày tháng năm 2025

Kết thúc: Lúc giờ phút ngày tháng năm 2025

Tại Văn phòng Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành, tầng 4, số 138 đường Nguyễn Khánh Toàn, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội.

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 giữa Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành và Trung tâm triển khai Công nghệ khoáng chất về việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai

đoạn 2, giai đoạn 3”

- Biên bản bàn giao sản phẩm ngày//.....;
- Các tài liệu khác có liên quan.

5. Nội dung nghiệm thu:

a) Khối lượng công việc thực hiện:

Bên A xác nhận bên B đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định tại Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 theo nội dung sau đây:

TT	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng			Ghi chú
			Theo HĐ	Nghiệm thu	Tăng giảm theo HĐ	
1	Gia công mẫu					
-	Mẫu hoá cát trọng lượng 7-12 kg (đến độ hạt 0,074mm)	mẫu	87	161	74	
2	Phân tích mẫu			-	-	
2.1	Phân tích hóa cơ bản 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	87	161	74	
2.2	Phân tích độ hạt trầm tích	mẫu	38	38	-	
2.3	Mẫu nước chiết của cát (Sấy, nghiền gia công, ngâm, phân tích) (Xác định Cl ⁻ và SO ₃)	mẫu	38	38	-	
2.4	Mẫu khoáng vật	mẫu	19	19	-	
2.5	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	5	5	-	
2.6	Mẫu cơ lý cát toàn diện (Độ ẩm; Mô đun độ lớn; Hàm lượng bùn sét ; Độ hút nước ; KLTT khô; KLTT bão hòa; Khối lượng riêng ; KL thể tích xốp; Góc nghỉ khi khô; Góc nghỉ khi ướt; Lượng hạt (%) <0.14; Lượng hạt (%) >5)	mẫu	19	19	-	
2.7	Mẫu kiểm tra nội (Mẫu đúp 10 chỉ tiêu: (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	9	3	
2.8	Mẫu kiểm tra ngoại 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	9	3	

b) Về chất lượng công việc:

- Chất lượng sản phẩm phù hợp với nội dung hợp đồng đã ký kết giữa các bên; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn.

6. Kết luận:

Chấp nhận nghiệm thu kết quả thực hiện Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

Biên bản được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản, làm cơ sở nghiệm thu, thanh quyết toán và thanh lý Hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC

Đỗ Ngọc Thái

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

TS Tô Xuân Bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BIÊN BẢN NGHIỆM THU GIÁ TRỊ CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

Hợp đồng số: 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024

- Căn cứ Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 giữa Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành và Trung tâm triển khai Công nghệ Khoáng chất về việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án "Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3"

- Căn cứ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày / /2025.

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại văn phòng Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Đại diện: Ông **Đỗ Ngọc Thái**

Chức vụ: **Giám đốc.**

Trụ sở chính: Số 138 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983867838

Số tài khoản: 69 888 989 - Tại Ngân hàng: TMCP Kỹ thương Việt Nam – chi nhánh Hoàng Quốc Việt

Mã số thuế: 0108462641

BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Đại diện là: Ông **Tô Xuân Bản**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Tầng 1, nhà B trường Đại học Mỏ địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243 752 3043

Mã số thuế: 0100763608

Tài khoản: 3100211000523, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi xem xét hồ sơ tài liệu liên quan, hai bên thống nhất giá trị nghiệm thu hoàn thành của Hợp đồng 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 với nội dung như sau:

1. Nội dung khối lượng công việc:

Bên A xác nhận bên B đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định tại Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 đã ký (theo Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày tháng năm 2025).

2. Chất lượng công việc đã hoàn thành:

Bên B đã hoàn thành công việc theo đúng nội dung các điều khoản như trong Điều 1 trong hợp đồng đã ký. Số lượng đầy đủ, chất lượng đạt yêu cầu theo hợp đồng và được bên A chấp thuận, xác nhận nghiệm thu.

3. Giá trị nghiệm thu hợp đồng:

Bên A nhất trí Bên B đã hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng và sẽ tiến hành thanh toán cho Bên B theo bảng dưới đây:

- | | | |
|---|------------------------------------|-------|
| - Giá trị hợp đồng đã ký (đã bao gồm thuế GTGT 8%): | 239.058.000 ⁽¹⁾ | đồng. |
| - Giá trị nghiệm thu (đã bao gồm thuế GTGT 8%): | 330.858.000 ⁽²⁾ | đồng. |
| <i>(Có bảng tổng hợp giá trị công việc hoàn thành kèm theo)</i> | | |
| - Giá trị bên A đã tạm ứng: | 50.000.000 ⁽³⁾ | đồng. |
| - Giá trị bên A còn phải thanh toán cho bên B: | 280.858.000 ⁽⁴⁾⁼⁽²⁾⁻⁽³⁾ | đồng. |

(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng)

4. Kết luận

Hai bên nhất trí nghiệm thu giá trị thực hiện nội dung công việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3” theo Hợp đồng 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024.

Biên bản này được lập thành 04 (bốn) bản, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau và làm cơ sở để các Bên thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Thái

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
TS Lê Xuân Bản

TỔNG HỢP GIÁ TRỊ CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

Theo Hợp đồng số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024

Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

TT	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng		Đơn giá	Giá trị (đồng)	
			Hợp đồng	Nghiệm thu		Theo HĐ	Nghiệm thu
1	2	3	4	5	6	7=4*6	8=5*6
1	Gia công mẫu						
-	Mẫu hoá cát trọng lượng 7-12 kg (đến độ hạt 0,074mm)	mẫu	87	161	100.000	8.700.000	16.100.000
2	Phân tích mẫu			-		0	0
2.1	Phân tích hóa cơ bản 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	87	161	1.000.000	87.000.000	161.000.000
2.2	Phân tích độ hạt trầm tích	mẫu	38	38	1.500.000	57.000.000	57.000.000
2.3	Mẫu nước chiết của cát (Sấy, nghiền gia công, ngâm, phân tích) (Xác định Cl ⁻ và SO ₃)	mẫu	38	38	300.000	11.400.000	11.400.000
2.4	Mẫu khoáng vật	mẫu	19	19	650.000	12.350.000	12.350.000
2.5	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	5	5	700.000	3.500.000	3.500.000
2.6	Mẫu cơ lý cát toàn diện (Độ ẩm; Mô đun độ lớn; Hàm lượng bùn sét ; Độ hút nước ; KLTT khô; KLTT bão hòa; Khối lượng riêng ; KL thể tích xốp; Góc nghỉ khi khô; Góc nghỉ khi ướt; Lượng hạt (%) <0.14; Lượng hạt (%) >5)	mẫu	19	19	1.800.000	34.200.000	34.200.000
2.7	Mẫu kiểm tra nội (Mẫu dúp 10 chỉ tiêu: (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	9	600.000	3.600.000	5.400.000
2.8	Mẫu kiểm tra ngoại 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	6	9	600.000	3.600.000	5.400.000
	Giá trị trước thuế					221.350.000	306.350.000
	Thuế GTGT		8%	8%		17.708.000	24.508.000
	Giá trị sau thuế					239.058.000	330.858.000



ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Thái



ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
TS Tô Xuân Bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO HỒ SƠ

Hợp đồng số: 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại Trung tâm triển khai Công nghệ khoáng chất, chúng tôi gồm có:

1. BÊN A: CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Người đại diện là: (Ông) Đỗ Ngọc Thái Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 4, số 138 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Người đại diện là: (Ông) Tô Xuân Bản Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1 nhà B trường Đại học Mỏ địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

3. Nội dung bàn giao

Hai bên cùng nhau thống nhất giao nhận các hồ sơ sau:

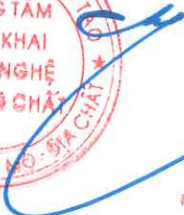
STT	Tên hồ sơ	ĐVT	Số lượng	Số bản chính
1	Phân tích hóa cơ bản 10 chỉ tiêu (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	161	3
2	Phân tích độ hạt trầm tích	mẫu	38	3
3	Mẫu nước chiết của cát (Sấy, nghiền gia công, ngâm, phân tích) (Xác định Cl ⁻ và SO ₃)	mẫu	38	3
4	Mẫu khoáng vật	mẫu	19	3
5	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	5	3
6	Mẫu cơ lý cát toàn diện (Độ ẩm; Mô đun độ lớn; Hàm lượng bùn sét ; Độ hút nước ; KLTT khô; KLTT bão hòa; Khối lượng riêng ; KL thể tích xốp; Góc nghỉ khi khô; Góc nghỉ khi ướt; Lượng hạt (%) <0.14; Lượng hạt (%) >5)	mẫu	19	3
7	Mẫu kiểm tra nội (Mẫu đúng 10 chỉ tiêu: (SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , Al ₂ O ₃ , TiO ₂ , Cr ₂ O ₃ , K ₂ O, Na ₂ O, CaO, MgO, MKN)	mẫu	9	3

STT	Tên hồ sơ	ĐVT	Số lượng	Số bản chính
8	Mẫu kiểm tra ngoại 10 chỉ tiêu (SiO_2 , Fe_2O_3 , Al_2O_3 , TiO_2 , Cr_2O_3 , K_2O , Na_2O , CaO , MgO , MKN)	mẫu	9	3

- Hồ sơ bàn giao đã được hai bên thống nhất như bảng trên.
 - Hồ sơ kết quả đúng theo hợp đồng đã ký kết về số lượng và chất lượng
 Biên bản được lập thành 04 bản, có nội dung & giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A 

GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Thái

ĐẠI DIỆN BÊN B 

GIÁM ĐỐC
TS Lê Xuân Bản

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Về việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09 ha trên cạn - thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

- Căn cứ vào Hợp đồng số: 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Biên bản nghiệm thu Khối lượng và Giá trị công việc hoàn thành ngày tháng năm 2024.

Hôm nay ngày tháng năm 2025, tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành

1. BÊN A: CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ KHOÁNG SẢN HÀ THÀNH

Đại diện: Ông **Đỗ Ngọc Thái**

Chức vụ: **Giám đốc**.

Trụ sở chính: Tầng 4, Số 138 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983867838

Số tài khoản: 69 888 989 - Tại Ngân hàng: TMCP Kỹ thương Việt Nam – chi nhánh Hoàng Quốc Việt

Mã số thuế: 0108462641

2. BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Đại diện là: Ông **Tô Xuân Bản**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Tầng 1, nhà B trường Đại học Mỏ địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243 752 3043

Mã số thuế: 0100763608

Tài khoản: 3100211000523 - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội

Hai bên đã cùng nhau thống nhất lập biên bản quyết toán và thanh lý Hợp đồng 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2024 với những nội dung như sau:

1. Nội dung công việc thực hiện

- Bên B đã giao kết quả phân tích cho bên A đúng với Biên bản bàn giao hồ sơ và đúng với hợp đồng đã ký.
- Bên A đã nhận đủ tài liệu với kết quả đạt yêu cầu kỹ thuật theo hợp đồng đã ký và phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành.
- Thời gian thực hiện: Đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư (được Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành).

2. Giá trị quyết toán

- Giá trị hợp đồng đã ký (đã bao gồm thuế GTGT 8%):	239.058.000 ⁽¹⁾	đồng.
- Giá trị nghiệm thu (đã bao gồm thuế GTGT 8%):	330.858.000 ⁽²⁾	đồng.
- Giá trị bên A đã tạm ứng:	50.000.000 ⁽³⁾	đồng.
- Giá trị bên A còn phải thanh toán cho bên B:	280.858.000 ⁽⁴⁾⁼⁽²⁾⁻⁽³⁾	đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng)

3. Kết luận

Hai bên thống nhất quyết toán và thanh lý Hợp đồng 25.11/2024/HĐKT ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Thái

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
TS Lê Xuân Bản

**TRUNG TÂM TRIỂN KHAI
CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**

Số: /2025/ĐNTT

V/v: Đề nghị thanh toán hợp đồng số
25.11/2024/HĐKT ngày 25 /11 /2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 25.11/2024/HĐKT ngày 25/11/2024 giữa Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Khoáng sản Hà Thành và Trung tâm Triển khai Công nghệ Khoáng chất về việc: Gia công phân tích mẫu cát khu vực 145,09ha trên cạn - thuộc dự án “đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 2, giai đoạn 3”

Căn cứ biên bản nghiệm thu giá trị công việc hoàn thành ngày tháng năm 2024;

Theo Điều 5 – Điều kiện tạm ứng, thanh toán Hợp đồng, kính đề nghị quý Công ty thanh toán cho Công ty chúng tôi đến 100% giá trị Hợp đồng, tương ứng với giá trị là **280.858.000** đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng./.)

Số tiền trên xin chuyển về:

Đơn vị thụ hưởng: Trung tâm Triển khai Công nghệ Khoáng chất

Tài khoản số: 3100211000523

Tại Ngân hàng: Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT, KS, TCHC.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
TS Tô Xuân Bản